

Nghị quyết 71 và sự tương đồng trong Kinh "Chuyển luân thánh vương Sư tử hống"

ISSN: 2734-9195 10:10 10/04/2026

Việc quán chiếu một bản kinh Phật giáo cổ đại với những chủ trương chính sách hiện đại tưởng chừng như khác biệt, nhưng thực chất có thể tìm thấy những điểm giao thoa sâu sắc về triết lý giáo dục và quản trị.

Tác giả: **Th.s Nguyễn Văn Tiến**

Trường Đào tạo Cán bộ Lê Hồng Phong, Hà Nội

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu tư tưởng về giáo dục trong **Kinh Chuyển Luân Thánh Vương Sư Tử Hống** (Cakkavatti-Sīhanāda-Sutta) với những định hướng chiến lược về phát triển giáo dục và đào tạo được nêu trong Nghị quyết 71 của Bộ Chính trị.

Kinh văn trình bày một mô hình lãnh đạo dựa trên nền tảng đạo đức, lấy chính pháp làm trung tâm, nhấn mạnh trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xóa bỏ nghèo đói và bất công – những mầm mống của suy thoái xã hội.

Trong khi đó, các nghị quyết về giáo dục hiện nay của Việt Nam đề cao đột phá chiến lược, đổi mới căn bản và toàn diện, lấy con người làm trung tâm.

Bài viết chỉ ra những điểm tương đồng về triết lý **"lấy dân làm gốc"** và tầm quan trọng của việc xây dựng nền tảng đạo đức trong giáo dục, đồng thời đề xuất các khuyến nghị chính sách dựa trên tinh thần của bản kinh.

Từ khóa: Chuyển Luân Thánh Vương, giáo dục đạo đức, quản trị giáo dục, Nghị quyết 71 của Bộ Chính trị, Cakkavatti-Sīhanāda Sutta

1. Mở đầu

Trong lịch sử tư tưởng nhân loại, Phật giáo không chỉ là một hệ thống tu tập giải thoát mà còn là một kho tàng triết lý về quản trị xã hội và giáo dục con người.

Kinh Chuyển Luân Thánh Vương Sư Tử Hống (Cakkavatti-Sīhanāda Sutta, trong Trường Bộ Kinh số 26) được xem là văn bản kinh điển quan trọng bậc nhất về mô hình lãnh đạo lý tưởng, về mối quan hệ nhân quả giữa đạo đức của người cầm quyền và sự thịnh suy của xã hội.

Việt Nam hiện nay, công cuộc đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục - đào tạo đang được đẩy mạnh với những nghị quyết mang tính chiến lược của Đảng và văn bản pháp luật của Nhà nước. Các văn bản này không chỉ đề cập đến chuyên môn, kỹ thuật mà còn nhấn mạnh tầm quan trọng của đạo đức, nhân cách và vai trò của người thầy, người lãnh đạo trong hệ thống giáo dục.

Việc quán chiếu một bản kinh Phật giáo cổ đại với những chủ trương chính sách hiện đại tưởng chừng như khác biệt, nhưng thực chất có thể tìm thấy những điểm giao thoa sâu sắc về triết lý giáo dục và quản trị.

Bài viết này nhằm thực hiện sự đối thoại đó, từ đó rút ra những gợi ý giá trị cho việc thực thi các chính sách phát triển giáo dục trong bối cảnh hiện nay.



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa (sưu tầm)

2. Nội dung chính của kinh "CAKKAVATTI-SĪHANĀDA-SUTTA"

"Con người là chủ thể" - nền tảng của tự chủ và trách nhiệm

Kinh mở đầu bằng lời dạy của đức Phật tại thành Vesālī, khuyến khích các Tỷ-kheo hãy *“tự mình là hòn đảo cho chính mình, tự mình là nương tựa cho chính mình: “Này các Tỷ-kheo, hãy sống với chính mình là hòn đảo cho chính mình, với chính mình là nương tựa cho chính mình”[1].*

Đây không chỉ là lời khuyến tu cho các nhà xuất gia mà còn là nguyên lý nền tảng cho bất kỳ hệ thống quản trị bền vững nào, mỗi cá nhân, đặc biệt là người lãnh đạo, trước hết phải tự đứng vững trên đôi chân của chính mình, tự giác và tự chịu trách nhiệm.

Trong lĩnh vực giáo dục, nguyên lý này tương ứng với việc xây dựng năng lực tự chủ, tự học và tự chịu trách nhiệm của người học, cũng như tính tự chủ của các cơ sở giáo dục – một trong những đột phá được nhấn mạnh trong các nghị quyết về giáo dục hiện nay.

Kinh Chuyển Luân Thánh Vương Sư Tử Hống – một bản kinh quan trọng trong Trường Bộ Kinh – đã trình bày một mô hình giáo dục xã hội và quản trị dựa trên đạo đức và công bằng, được xem là *“câu chuyện ngụ ngôn cho sự thịnh suy của một nền văn minh”*.

Đạo đức là nền tảng của phát triển bền vững

Sau thời kỳ suy tàn, khi con người nhận ra sự vô nghĩa của bạo lực và bắt đầu sống thiện lành, xã hội dần phục hưng. Tuổi thọ tăng trở lại, của cải dồi dào, và cuối cùng là thời đại của đức Phật Di Lặc (Metteyya) xuất hiện.

Kinh khẳng định một chân lý: sự phát triển bền vững chỉ có thể đến từ sự thức tỉnh đạo đức tập thể, không phải từ sức mạnh vật chất hay quyền lực đơn thuần. Dựa trên *“Mười điều của bậc Chuyển Luân”*:

Bố thí – rộng lượng, không ích kỷ; Giới hạnh – duy trì phẩm chất đạo đức cao; Từ bỏ – sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung; Chính trực – trung thực, giữ vững liêm chính; Từ hòa – nhân từ, hiền hòa; Tiết chế – sống giản dị để quần chúng noi theo; Vô sân – không oán hận, không thù ghét; Bất bạo động – không dùng bạo lực; Nhẫn nại – kiên nhẫn, bao dung; Thuận chúng – tôn trọng dư luận, tham khảo ý kiến quần chúng.

Tư tưởng này được xem là *“hiến pháp đạo đức”* cho bất kỳ nhà lãnh đạo nào mong muốn sự thịnh vượng và bền vững.

Giáo dục trong Kinh không được nói trực tiếp nhưng được hàm ẩn qua việc *“bảo vệ Chính pháp”*, *“khuyến khích thiện pháp”* – đó chính là nền tảng của một xã

hội học tập, nơi mỗi người tự phát triển trí tuệ và đạo đức.

3. Sự tương đồng về giáo dục trong kinh "*Chuyển luân thánh vương Sư tử hống*" và nghị quyết 71 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Kinh nhấn mạnh trách nhiệm của Chuyển luân Thánh vương: “*Này con, hãy tựa vào Chính pháp, cung kính Chính pháp, tôn trọng Chính pháp, phụng sự Chính pháp*” – đó là nguyên tắc để trị nước. Nghị quyết 71 cũng nhấn mạnh: “*Nhà nước giữ vai trò định hướng chiến lược, kiến tạo phát triển, bảo đảm nguồn lực và công bằng trong giáo dục*”.

Đồng thời, Nghị quyết yêu cầu “*tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của tổ chức đảng, nhất là vai trò người đứng đầu cấp ủy trong các cơ sở giáo dục*” và lấy con người làm trung tâm. Như vậy, cả hai đều đặt trọng trách nặng nề lên người lãnh đạo, xem đó là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển bền vững.

Thứ nhất, vai trò của Nhà nước và người đứng đầu

Kinh nhấn mạnh trách nhiệm của Chuyển luân Thánh vương: “*Này con, hãy tựa vào Chính pháp, cung kính Chính pháp, tôn trọng Chính pháp, phụng sự Chính pháp*” [2]– đó là nguyên tắc để trị nước. Nghị quyết 71 cũng nhấn mạnh: “*Nhà nước giữ vai trò định hướng chiến lược, kiến tạo phát triển, bảo đảm nguồn lực và công bằng trong giáo dục*”[3].

Đồng thời, Nghị quyết yêu cầu “*tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của tổ chức đảng, nhất là vai trò người đứng đầu cấp ủy trong các cơ sở giáo dục*”[4]. Như vậy, cả hai đều đặt trọng trách nặng nề lên người lãnh đạo, xem đó là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển bền vững.

Thứ hai, về mối liên hệ giữa đạo đức xã hội và phát triển

Kinh chỉ rõ: khi nghèo đói xuất hiện, các tệ nạn như trộm cắp, bạo lực, nói dối... sinh khởi, dẫn đến suy thoái toàn diện. Giải pháp của kinh là bố thí, hỗ trợ người nghèo, và khuyến khích sống có đạo đức.

Nghị quyết 71 cũng xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm là “*tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, hình thành hệ giá trị con người Việt Nam thời đại mới*”, đồng thời “*kiên quyết chấn chỉnh tiêu cực trong giáo dục, coi trọng danh dự người thầy*”. Sự nhấn mạnh vào giáo dục đạo đức, nhân cách, chống tiêu cực cho thấy tư duy quản trị hiện đại đã tiếp thu triết lý cổ xưa:

không thể chỉ dùng hình phạt hay kinh tế đơn thuần, mà phải lấy đạo đức làm nền tảng.

Thứ ba, về con người làm trung tâm và sự công bằng

Kinh kể về việc vị vua đầu tiên trong triều đại suy thoái đã không chia của cải cho người nghèo, dẫn đến mất ổn định. Nghị quyết 71 đề ra mục tiêu: *“Mở rộng tiếp cận công bằng, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông đạt trình độ tiên tiến trong khu vực châu Á”, “bảo đảm đủ trường, đủ lớp, đủ giáo viên đáp ứng nhu cầu học tập của người dân”.*

Đặc biệt, Luật Giáo dục sửa đổi 2025 đã thể chế hóa chính sách miễn học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông ở trường công lập, và hỗ trợ học phí cho học sinh trường dân lập, tư thục – một bước tiến lớn hướng tới công bằng xã hội, rất phù hợp với tinh thần *“bố thí”* và *“bảo vệ người nghèo”* trong kinh.

Nghị quyết 71 *“lấy người học làm trung tâm”*, phát triển toàn diện cả về đức – trí – thể – mỹ, đặc biệt coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức công dân và trách nhiệm xã hội.

Đối với giáo dục hiện nay, đặc biệt trong bối cảnh *“văn hóa hủy diệt”* (cancel culture), sự phụ thuộc vào mạng xã hội và khủng hoảng danh tính, bài học này vô cùng quý giá. Nó giáo dục con người khả năng tự đứng vững, tự an trú trong sự tỉnh thức, không bị cuốn theo những biến động bên ngoài. Đây chính là nền tảng của sức khỏe tinh thần và trí tuệ cảm xúc (EQ) trong thời đại mới.

Thứ tư, về tầm nhìn dài hạn và liên thông

Kinh Chuyển luân Thánh vương không chỉ nói về một đời vua mà mô tả sự kế thừa, suy thoái và phục hưng qua nhiều thế hệ. Điều này tương đồng với việc Nghị quyết 71 đặt mục tiêu đến 2030, 2035 và tầm nhìn 2045, tạo sự liên thông giữa các giai đoạn. Nghị quyết cũng chủ trương xây dựng *“hệ thống giáo dục mở, liên thông, bảo đảm cơ hội học tập công bằng, bình đẳng cho mọi người, thúc đẩy học tập suốt đời”.*

Đây là sự kết tinh của tư tưởng giáo dục hiện đại, nhưng cũng phản ánh tinh thần tự thân học tập, không ngừng tiến hóa trong Phật giáo. Những điểm đổi mới mang tính đột phá trong Luật số 123/2025/QH15 có thể được soi chiếu dưới ánh sáng của kinh điển: Bãi bỏ Hội đồng trường công lập (khoản 2 Điều 2 Luật Giáo dục năm 2025 sửa đổi): Kinh nhấn mạnh vai trò cá nhân của người lãnh đạo – vị vua chịu trách nhiệm trực tiếp trước dân. Việc trao quyền quản trị tập trung cho hiệu trưởng (bí thư cấp ủy kiêm người đứng đầu) phù hợp với tinh thần đề cao trách nhiệm cá nhân và sự quyết đoán trong quản trị, tránh sự dàn

trải, hình thức.

Một bộ sách giáo khoa thống nhất toàn quốc (sửa Điều 32): Nếu nhìn từ góc độ kinh, “*Chính pháp*” (Dhamma) là một, không phân tán. Sách giáo khoa thống nhất giúp đảm bảo tính nhất quán trong giáo dục đạo đức, tri thức, tránh sự bất bình đẳng và hỗn loạn về nội dung – tương tự như việc vị vua lý tưởng ban hành một bộ luật chung, công bằng cho mọi người.

Quỹ học bổng quốc gia và chính sách hỗ trợ người học (bổ sung Điều 85a): Đây là hiện thân của nguyên tắc “*bố thí*” và “*bảo vệ người nghèo*” trong kinh. Không để học sinh, sinh viên bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn, đồng thời ưu tiên các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật – phù hợp với tinh thần phát triển nhân tài, tạo phúc lợi bền vững.

Chính sách đối với nhà giáo (sửa Điều 66, bổ sung Điều 66a, 66b): Kinh không trực tiếp đề cập giáo viên nhưng khẳng định người lãnh đạo phải trọng dụng người hiền. Việc nâng phụ cấp ưu đãi nghề lên 70-100%, thu hút người giỏi tham gia giảng dạy, và phân định rõ các loại nhà giáo (cơ hữu, đồng cơ hữu, thỉnh giảng) cho thấy sự đầu tư có chiều sâu vào đội ngũ – một yếu tố quyết định chất lượng.

4. Kết luận

Như vậy, thay vì xem hai hệ thống tư tưởng là đối lập, có thể thấy chúng bổ sung cho nhau: kinh điển cung cấp nền tảng đạo đức và triết lý về trách nhiệm; chính sách hiện đại cung cấp công cụ, nguồn lực và khung khổ pháp lý để hiện thực hóa các giá trị đó.

Kinh Chuyển luân Thánh vương Sư tử hống, dù đã hơn 25 thế kỷ, vẫn chứa đựng những thông điệp vượt thời gian về một nền quản trị dựa trên đạo đức, công bằng và trách nhiệm. so với với Nghị quyết 71-NQ/TW và các chính sách pháp luật về giáo dục của Nhà nước Việt Nam, ta thấy sự gặp gỡ đầy ý nghĩa: Sự tương đồng giữa Kinh Chuyển Luân Thánh Vương Sư Tử Hống và Nghị quyết 71 của Bộ Chính trị về giáo dục đào tạo thể hiện rõ nét trên ba phương diện: lấy con người làm trung tâm, đề cao đạo đức và trách nhiệm của người lãnh đạo, và coi công bằng xã hội là nền tảng của phát triển bền vững.

Những điểm gặp gỡ này không chỉ khẳng định giá trị vượt thời gian của các nguyên lý giáo dục nhân văn mà còn mở ra hướng nghiên cứu liên ngành giữa Phật học và khoa học giáo dục, góp phần cung cấp cơ sở lý luận cho việc xây dựng nền giáo dục Việt Nam hiện đại nhưng thấm đượm bản sắc văn hóa dân tộc.

Đối với công cuộc đổi mới giáo dục hiện nay, bên cạnh việc hoàn thiện thể chế, tăng đầu tư, cần không ngừng nuôi dưỡng tinh thần “*hiếu học*” – truyền thống ngàn đời của dân tộc, đồng thời lấy đạo đức làm gốc. Như lời đức Phật dạy trong Kinh, khi mỗi người – từ người đứng đầu đến người dân – đều sống theo Chính pháp, thì tự khắc phúc lợi sẽ phát sinh, xã hội sẽ an lành.

Giáo dục chính là con đường vĩ đại nhất để truyền tải và hiện thực hóa Chính pháp ấy trong đời sống xã hội.

Tác giả: **Ths Nguyễn Văn Tiến** - Trường ĐTCB Lê Hồng Phong, Hà Nội

Chú thích:

[1] Trường Bộ Kinh (Dīgha Nikāya), Kinh số 26: Kinh Chuyển Luân Thánh Vương Sư Tử Hống. Bản dịch của Hòa thượng Thích Minh Châu. NXB Tôn giáo

[2] Sđd

[3] Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

[4] Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Tài liệu tham khảo:

1. Trường bộ Kinh (Dīgha Nikāya), kinh số 26: Cakkavatti-Sīhanāda Sutta, bản dịch của Hòa thượng Thích Minh Châu, Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam.

2. Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo”

3. Luật Giáo dục sửa đổi năm 2025